

Bản án số: 86/2022/HS - ST
Ngày 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sinh Thành

Ông Nguyễn Nam Long

Ông Nguyễn Xuân Thí

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hương Giang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Đức Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST – HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 825/2022/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thành Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 6 năm 1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Th, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị Ch; chồng: Lê Hoài N; con: Có 01 con, sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam ngày 15/10/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt theo Lệnh trích xuất để xét xử sơ thẩm. Bị cáo Th từ chối người bào chữa.

2. Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 11 năm 1989 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc K và bà Lê Thị K; vợ: Lê Thị K; con: Có 02 con, lớn nhất sinh

năm 2017, nhỏ nhất nhất sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án số 24/2007/HS - ST ngày 15/12/2007 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch đã xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giam ngày 16/3/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt theo Lệnh trích xuất để xét xử sơ thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông Trương Thanh T - Luật sư, cộng tác viên trung tâm tư vấn pháp luật, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Võ Minh G, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+ Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 16 giờ 30 phút ngày 16/3/2022 trên đường H thuộc địa phận xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Nguyễn Ngọc H đi trên xe ô tô biển kiểm soát 73A – 18410 do Nguyễn Thành N điều khiển đang cất giữ trong người 12 túi ni lon màu xanh chứa 2.383 viên nén (2.359 viên màu hồng, 24 viên nén màu xanh). H khai nhận số viên nén trên là hồng phiến H mua của một người không biết tên, địa chỉ cụ thể ở thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị với giá 35.000.000 đồng rồi vận chuyển về tỉnh Quảng Bình thì bị bắt quả tang. Tại Bản kết luận giám định số 368/GĐ-PC09 ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 2.359 viên nén màu hồng là chất ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 233,64gam; 24 viên nén hình tròn màu xanh không phải là chất ma túy, khối lượng 2,413gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc H khai nhận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 16/3/2022, Nguyễn Thị Thành Th sử dụng Zalo lưu trong máy điện thoại của H có tên “Anh Dai” đăng ký bằng số điện thoại 0949073075 và số điện thoại 0704500074 gọi điện, nhắn tin tài khoản Zalo “Gac Kiem” và số điện thoại 0916747435 của Nguyễn Ngọc H để thuê H đi thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị mua ma túy rồi vận chuyển về Quảng Bình, Th trả tiền công 5 triệu đồng, H đồng ý. Sau đó Th liên lạc và thuê Nguyễn Thành N lái xe tắc xi chở H đi thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và đưa số điện thoại của H cho N. Khoảng 10 giờ cùng ngày N điều

khuyến xe tắc xi biển kiểm soát 73A 18410 đến ngã 3 xã H rồi gọi điện cho H theo số điện thoại 0916747435 để đón H. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì vào tới thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, H dẫn đường cho N lái xe khi đến gần chỗ mua ma túy H bảo N đợi bên ngoài rồi đi bộ vào bên trong mua 12 gói ma túy với giá 35 triệu đồng. Vì người tên C không muốn Th chuyển tiền trực tiếp qua tài khoản nên H thông báo cho Th và cho số tài khoản của H để H rút tiền trả cho người tên C. Lúc này Th đang ở cùng Võ Minh G tại nhà nghỉ N thuộc phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nên Th nhờ G chuyển 35 triệu đồng từ tài khoản ngân hàng của G vào tài khoản của H rồi Th chuyển trả tiền mặt cho G, được G đồng ý. H nhận được tiền nhưng do không mang theo thẻ căn cước và thẻ ATM nên đã chuyển sang tài khoản của lái xe Nguyễn Thành N nhờ rút hộ tiền. Sau khi nhận được tiền mặt từ lái xe Nguyễn Thành N, H tới chỗ người tên C thanh toán và lấy ma túy, trên đường vận chuyển về tỉnh Quảng Bình thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 187/CT - VKSQB – P1 ngày 30/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thành Th thừa nhận đã thuê bị cáo Nguyễn Ngọc H vận chuyển thuê 233,64 gam Methamphetamine từ thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị về tỉnh Quảng Bình thì bị Công an bắt quả tang, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H và bị cáo H thừa nhận bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và đề nghị áp điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 15 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 cho hai bị cáo; riêng bị cáo H áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thành Th 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2022; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 17 đến 18 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2022; miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo, tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, tịch thu sung công 03 điện thoại, trả lại áo khoác dài tay màu đen đã củ cho bị cáo Hùng và buộc hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm Luật sư được chỉ định bào chữa cho bị cáo H đã thực hiện đúng quy định của người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử luật sư và hai bị cáo không có khiếu nại về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa bị cáo bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận ngày 16/3/2022 bị cáo đã trực tiếp mua và vận chuyển thuê cho bị cáo Nguyễn Thị Thành Th 233,64gam Methamphetamine thì bị Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang. Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như tội danh mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố và ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[3] Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Thành Th không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Nhưng tại các bản tự khai ngày 16 và 18/3/2022, ngày 11/11/2022; các biên bản ghi lời khai trong các ngày 16, 17, 18 và 25/3/2022; các ngày 02 và 27/6/2022 và ngày 01/11/2022 bị cáo Nguyễn Ngọc H đều khai nhận sáng ngày 16/3/2022 được bị cáo Nguyễn Thị Thành Th ở thị xã B, tỉnh Quảng Bình thuê đi thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị gặp người tên C mua 12 gói ma túy vận chuyển về Quảng Bình để nhận 5.000.000 đồng tiền công (bút lục số 141 đến số 165). Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với lời khai của người có nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N tại các Biên bản ghi lời khai ngày 16/3/2022, ngày 21/4/2022, ngày 27/7/2022 và ngày 17/11/2022 về việc khoảng 9 giờ ngày 16/3/2022 chính Nguyễn Thị Thành Th đã sử dụng Zalo có số điện thoại số 0949073075 gọi đến Zalo số điện thoại 0888187969 của Nguyễn Thành N thuê xe đến xã B đón Nguyễn Ngọc H đi thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; bị cáo Th còn gửi số điện thoại của bị cáo H cho N biết (bút lục số 191 đến 200).

[4] Mặt khác, tại Bản tự khai ngày 27/4/2022 và các Biên bản ghi lời khai ngày 27/4/2022 và 22/11/2022 của anh Võ Minh G về việc khoảng 15 giờ ngày 16/3/2022 Nguyễn Thị Thành Th đã nhờ anh G chuyển vào tài khoản của người tên Nguyễn Ngọc H số tiền 35.000.000 đồng, sau đó Th đưa tiền mặt lại cho anh G

(bút lục số 183 đến số 187). Lời khai của anh G phù hợp với lời khai của bị cáo H và anh N về việc nhận được tiền qua tài khoản, phù hợp với số điện thoại, số Zalo và tài khoản ngân hàng do Nguyễn Thị Thành Th, Nguyễn Ngọc H, Võ Minh G và Nguyễn Thành N đang sử dụng.

[5] Tại các Biên bản nhận dạng ngày 14, 17 và 27/7/2022 bị cáo Nguyễn Ngọc H, anh Võ Minh G và anh Nguyễn Thành N đều nhận dạng đúng Nguyễn Thị Thành Th trong bản ảnh cần nhận dạng. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thành Th thừa nhận hành vi thuê Nguyễn Ngọc H vận chuyển 233,64gam Methamphetamine từ thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị về tỉnh Quảng Bình thì bị Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang, do đó việc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thành Th về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

[6] Hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H là người có thể chất phát triển bình thường, không bị các bệnh lý về tâm thần, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào các mục [2], [3], [4] và [5] thấy, đã có đủ chứng cứ kết luận hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H đều nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm sẽ bị xử phạt mức án rất nghiêm khắc, nhưng hai bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của hai bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm hại đến sự quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn gây nguy hiểm trong đời sống xã hội với những hậu quả rất nghiêm trọng không thể lường trước được. Mặt khác, khối lượng Methamphetamine hai bị cáo vận chuyển là rất lớn 233,64 gam Methamphetamine nên đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Vì vậy cần xử phạt hai bị cáo mức án thật nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo H và đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 cho hai bị cáo, riêng bị cáo H áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt hai bị cáo hình phạt tù là có căn cứ cần chấp nhận. Bởi lẽ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc đấu tranh hành vi phạm tội của bị cáo Th nên cần áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình; tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị

Thành Th đã thành khẩn nhận tội, bị cáo có bố là ông Nguyễn Thành Đ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba nên được áp điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Riêng đề xuất áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo H không được chấp nhận, vì theo hướng dẫn tại mục c điểm 5 Nghị quyết 01/2000/NQ – HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các tình tiết bố bị cáo có tham gia quân đội, bị cáo lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, vợ đau ốm không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[9] Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị Thành Th là người chủ mưu, cầm đầu thuê bị cáo H vận chuyển ma túy; bị cáo H là người trực tiếp thực hiện vận chuyển khối lượng ma túy lớn, với tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của hai bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, gây hoang mang, lo lắng, bức xúc trong nhân dân. Căn cứ vào hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã phân tích tại mục [8], cần xử phạt bị cáo Th khoảng 20 năm tù, bị cáo H khoảng 18 đến 19 năm tù nhằm trừng trị hai bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[10] Hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H đang bị tạm giam nên tiếp tục ra lệnh tạm giam hai bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[11] Trong vụ án này người có tên là C ở thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, theo lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc H thì không biết rõ họ tên, nơi cư trú cụ thể nên không có căn cứ xử lý nhưng cũng cần kiến nghị điều tra làm rõ, tránh bỏ lọt tội phạm.

[12] Quá trình điều tra thu giữ tại người bị cáo Nguyễn Ngọc H 2.383 viên nén (2.359 viên màu hồng, 24 viên nén màu xanh), sau giám định được đựng trong 01 hộp cát tông dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi “Vụ số 368/KL – KTHS” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Bình, phía ngoài cùng được dán băng dính trong suốt. Chất ma túy bị cáo H vận chuyển trái phép bị thu giữ là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, không chứa sim; thu của bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đỏ cam đã qua sử dụng, chứa hai sim 0916747435 và 0989441134, 01 áo khoác dài tay, màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, chứa sim 0763263212. Các điện thoại di động hai bị cáo dùng để liên lạc vận chuyển ma túy nên tịch thu sung công, riêng áo khoác dài tay, màu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng, bị cáo H không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe ô tô mang biển kiểm soát 73A

18410 đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[13] Về án phí và hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hai bị cáo không có việc làm, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

[14] Quyền kháng cáo bản án: Hai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Thành Th 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 10 năm 2022.

3. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc H 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2022.

4. Quyết định tạm giam hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/12/2022 để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

5. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp cát tông dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi “Vụ số 368/KL – KTHS” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Bình, phía ngoài cùng được dán băng dính trong suốt và 01 áo khoác dài tay, màu đen đã cũ.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, không chứa sim;

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đỏ cam đã qua sử dụng, chứa hai sim 0916747435 và 0989441134;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, chứa sim 0763263212 (Tất cả các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình).

5. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm báo cho hai bị cáo Nguyễn Thị Thành Th và Nguyễn Ngọc H có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/12/2022.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P1);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THA hình sự;
- Phòng NV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa

